TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2025/HS-ST
Ngày 18 - 12- 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Mỹ Lệ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phùng Ngọc Tuấn, ông Hứa Văn Chế.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thanh Huyền - Thư ký viên Tòa án nhân dân khu vực 4 – Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 18/12/2025 tại phòng xử án hình sự tầng 3, Toà án nhân dân tỉnh Tuyên Quang (cơ sở 2), địa chỉ: Số 331, đường Trần Phú, phường Hà Giang 2, tỉnh Tuyên Quang. Tòa án nhân dân khu vực 4 - Tuyên Quang xét xử công khai theo hình thức trực tuyến tại hai điểm cầu (Trụ sở TAND tỉnh Tuyên Quang cơ sở 2 và Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh Tuyên Quang), đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2025/TLST-HS ngày 02/12/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2025/QĐXXST-HS ngày 04/12/2025 đối với bị cáo:

Đào Trung K: Sinh ngày 19/4/1994 tại huyện V, tỉnh Hà Giang (cũ), nay là xã V, tỉnh Tuyên Quang; Nơi cư trú: Thôn 13, xã V, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Số CCCD: 002094010785 do Cục trưởng Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an cấp ngày 14/11/2022; con bà: Đào Thị N (đã chết), con ông: (không rõ bố là ai); có vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1994 và 02 con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2019;

* *Tiền án:* 01 tiền án. Bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Hà Giang (cũ) tuyên phạt 03 năm 02 tháng tù tại bản án số 13/2013/HSST, ngày 21/6/2013 về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ, chưa được xóa án tích *(do bị cáo chưa thực hiện xong phần nghĩa vụ dân sự bị tuyên trong bản án).*

* *Tiền sự:* Không;

* *Nhân thân:* Tại Bản án số 02/2011/HSST ngày 21/01/2011 bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Hà Giang (cũ) xử phạt 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội *"Trộm cắp tài sản của công dân"* đã được xoá án tích; Ngày 19/8/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang (cũ) ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính *"Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc"* thời hạn 18 tháng; Ngày 11/8/2021 bị Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang (cũ) xử phạt vi phạm hành

chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi *"Tàng trữ tái phép chất ma túy"*, đã được xoá tiền sự;

Bị cáo bị bắt giam từ ngày 26/8/2025 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 25/8/2025, Đào Trung K thuê xe ôm của một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch chở từ ngõ 521, đường Trương Định, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội đến ngõ Giếng Mứt, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội mục đích tìm mua ma tuý để sử dụng. Khi đến nơi, K gặp một người đàn ông có biểu hiện giống người nghiện ma túy nên K hỏi mua 01 *(một)* gói ma túy với giá 500.000 đồng và được người đàn ông này đồng ý. Mua được ma túy, K cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc đi bộ đến cửa hàng thuốc tây gần đó *(không nhớ tên cửa hàng)* mua 01 xi lanh và 01 ống nước Novocain, sau đó thuê xe ôm của một người đàn ông chở đến khu vực bến xe khách Mỹ Đình, thành phố Hà Nội để đón xe đi về bến xe khách Hà Giang, thuộc địa bàn phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang. Khoảng 03 giờ 00 phút ngày 26/8/2025, K đến bến xe khách Hà Giang. Sau khi xuống xe, K đi bộ đến nhà nghỉ Như Ý *(thuộc tổ dân phố 19, phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang)* do ông Bùi Quang H làm chủ thuê phòng 203 để nghỉ. Đến 05 giờ sáng cùng ngày, K trả phòng rồi đi bộ đến trục đường Đại Lộ Hữu Nghị, thuộc tổ dân phố 19, phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang mục đích tìm nơi vắng người qua lại để sử dụng ma túy. Khi tìm được địa điểm thích hợp, K dừng lại, lấy từ túi quần bên phải ra 01 gói ma túy đã mua được từ chiều hôm trước, lấy một ít ma túy pha với nước novocain cho vào xi lanh rồi chích ma túy vào cơ thể theo đường tĩnh mạch. Số ma túy còn lại K chia thành hai phần, 01 *(một)* phần gói bằng mảnh giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng và 01 *(một)* phần dạng cục màu trắng được đựng trong túi nilon màu trắng, miệng túi có viền màu đỏ được đóng kín rồi cất giấu trong túi quần bên phải đang mặc. Sau đó K đi bộ ra lề đường Đại Lộ Hữu Nghị đứng chờ vợ đến đón thì bị tổ công tác Công an phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang yêu cầu kiểm tra hành chính. Khi bị kiểm tra, K khai báo bản thân vừa sử dụng ma túy và đang cất giấu ma túy trên người. K tự giác giao nộp 01 *(một)* túi nilon màu trắng có viền miệng túi màu đỏ được đóng kín, bên trong có chất bột dạng cục màu trắng và 01 *(một)* gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng, K khai nhận đều là ma túy *(heroine)*. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng có liên quan, đưa đối tượng Đào Trung K về trụ sở cơ quan để làm việc theo quy định.

Tại biên bản xét nghiệm chất ma túy hồi 09 giờ 10 phút ngày 26/8/2025 tại Công an phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang, kết quả: trong nước tiểu của Đào Trung K có phản ứng dương tính với ma túy ký hiệu OPI.

Tại Kết luận giám định số: 1073/KL-KTHS, ngày 30/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: 01 mẫu vật gửi giám định ký hiệu A là ma túy, loại Heroine có khối lượng là 0,144g (*không phẩy một trăm bốn mươi*

bốn gam). Heroine nằm trong danh mục I, mục IA, số thứ tự 9, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Tại Kết luận giám định số: 1072/KL-KTHS, ngày 02/9/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: trong mẫu nước tiểu thu giữ của Đào Trung K gửi giám định tìm thấy chất 6-MAM và Morphine. 6-MAM và Morphine là chất chuyển hóa trong nước tiểu của Heroine.

Cáo trạng số 14/CT-VKSKV4 ngày 01/12/2025 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Đào Trung K về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Tuyên Quang đã truy tố đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Tuyên Quang thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa sau khi phân tích động cơ, mục đích phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đào Trung K phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đào Trung K từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, ngày 26/8/2025.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47; khoản 3 Điều 106 BLHS. Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) túi niêm phong mã số PS3A-065612 còn nguyên vẹn bên trong chứa vỏ bao gói và mẫu vật còn lại sau giám định mặt trước ghi tên vụ "Đào Trung K" ngày 26/8/2025"; Trả lại cho bị cáo 01(một) điện thoại di động loại màn hình cảm ứng nhãn hiệu REALME màu đen bên trong lắp sim số 0357559201 số IMEI (khe sim 1):869150054842870/01; Số IMEI (khe sim 2) 869150054842862/01 máy cũ đã qua sử dụng, màn hình có nhiều vết nứt *(Như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/12/2025)*.

3. Án phí: Buộc bị cáo Đào Trung K phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Bị cáo nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và khung hình phạt, không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng, bị cáo biết là mình sai và bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về hoà nhập xã hội, trở thành người lương thiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng các quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc đề nghị, khiếu nại gì về các hành vi cũng như các quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ định tội, định khung hình phạt đối với bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Tuyên Quang đã truy tố đối với bị cáo. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra *(bút lục số 90 đến bút lục số 105),* phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang *(bút lục số 01-03);* Biên bản khám xét *(bút lục số 08 đến bút lục số 09);* Biên bản mở niêm phong và giao, nhận đối tượng giám định *(Bút lục số 76)*; Kết luận giám định *(bút lục số 77, bút lục số 80),* vật chứng thu giữ được và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận:

[3] Hồi 06 giờ 15 phút ngày 26/8/2025 tại trục đường Đại Lộ Hữu Nghị, thuộc tổ dân phố 19, phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang, tổ công tác Công an phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang phát hiện, bắt người phạm tội quả tang đối với Đào Trung K, sinh năm 1994; trú tại thôn 13, xã V, tỉnh Tuyên Quang đang có hành vi tàng trữ trái phép 01 túi nilon màu trắng, miệng túi có đường viền màu đỏ được đóng kín và 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa ma túy loại Heroine có tổng khối lượng là 0,144g (*không phẩy một trăm bốn mươi bốn gam)* mục đích để sử dụng, đồng thời niêm phong vật chứng có liên quan theo quy định của pháp luật. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và Luật số 86/2025/QH, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ Luật hình sự 2015 của Quốc Hội, cụ thể:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:

...c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam..."

[4] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý; ảnh hưởng đến sức khỏe của bản thân và nguy cơ gây mất trật tự, tệ nạn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, điều đó thể hiện thái độ coi thường pháp luật của bị cáo. Do đó cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm minh trước pháp luật, nhằm giáo dục, răn đe đối với bị cáo đồng thời phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội, nhất là trong thời điểm hiện nay việc tàng trữ trái phép chất ma tuý để sử dụng đang là tệ nạn xã hội có chiều hướng ngày càng gia tăng, không những ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của người sử dụng mà việc sử dụng ma tuý còn có nguy cơ làm gia tăng các loại tội phạm khác.

[5] Về nhân thân và các tình tiết tăng tặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị cơ quan có thẩm quyền xử phạt hành chính và xử lý hình sự, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà vẫn tiếp tục thực hiện tội phạm.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án về tội *"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ"* chưa được xoá án tích nhưng tiếp tục vi phạm, do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là *"Tái phạm"*.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, biết hối hận về hành vi mình đã thực hiện. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự *"Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"*.

[9] Về hình phạt: Trên cơ sơ đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của người phạm tội, xét thấy: Bị cáo phải chịu 01 tình tăng nặng trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS và được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy, mặc dù bị cáo đã từng bị xử lý về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý, được đưa đi cai nghiện bắt buộc để giúp bị cáo cai nghiện nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng bản thân, dễ bị lôi kéo trở lại con đường nghiện ma tuý, do đó xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ dài mới có tác dụng giáo dục, cải tạo, răn đe đối với bị cáo đồng thời có ý nghĩa phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội, giúp bị cáo có thời gian để đoạn tuyệt với ma tuý. Tuy nhiên HĐXX cũng cân nhắc mức án phù hợp để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, cố gắng cải tạo tốt để sớm được trở về hoà nhập với xã hội, trở thành người có ích, chăm lo cho các con.

[10] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản đối với bị cáo.

[11] Về vật chứng: Đối với túi niêm phong mã số PS3A-065612 bên trong chứa vỏ bao gói và mẫu vật là ma túy Heroin còn lại sau giám định, đây là chất cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ. Đối với 01 điện thoại di động loại màn hình cảm ứng nhãn hiệu REALME màu đen bên trong lắp sim số 0357559201, tại biên bản kiểm tra điện thoại của bị cáo vào hồi 07 giờ 35 phút ngày 26/8/2025 không phát hiện dữ liệu liên quan đến hành vi phạm tội *(bút lục số 11)*, xét thấy đây là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[12] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo không thuộc trường hợp xử lý theo quy định tại điều 256a Bộ luật hình sự nên Công an phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền bằng hình thức phạt "*Cảnh cáo*", quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ là có căn cứ.

[13] Trong vụ án này còn có các đối tượng khác, gồm 01 người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo và người đàn ông lái xe ôm chở bị cáo đi mua ma túy vào

ngày 25/8/2025 tại địa bàn phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội: Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của những người này, do đó chưa có căn cứ để xử lý, đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ khi có căn cứ sẽ xem xét xử lý theo quy định của pháp luật.

[14] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Tuyên Quang tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

[15] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[16] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 332 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đào Trung K phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025): Xử phạt bị cáo Đào Trung K 03 năm 06 tháng *(Ba năm sáu tháng)* tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, ngày 26/8/2025.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) túi niêm phong mã số PS3A-065612 còn nguyên vẹn bên trong chứa vỏ bao gói và mẫu vật còn lại sau giám định mặt trước ghi tên vụ "Đào Trung K" ngày 26/8/2025" cùng hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, mặt sau trên các mép dán có chữ ký xác nhận của Đào Trung K và các thành phần tham gia niêm phong.

Trả lại cho bị cáo Đào Trung K: 01 (một) điện thoại di động loại màn hình cảm ứng nhãn hiệu REALME màu đen bên trong lắp sim số 0357559201 số IMEI (khe sim 1): 869150054842870/01; Số IMEI (khe sim 2) 869150054842862/01 máy cũ đã qua sử dụng, màn hình có nhiều vết nứt.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/12/2025 giữa Cơ quan CSĐT công an tỉnh Tuyên Quang và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 4 - Tuyên Quang).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Đào Trung K phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm;

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND khu vực 4 – Tuyên Quang;
- PV06; PC02; PC01; PC10, Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- Bị cáo;
- Phòng GĐKT,TT &THA;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Mỹ Lệ